

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/HS-ST.
Ngày 24/10/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đáng.

Bà Thạch Thị Yến Linh.

Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST - HS, ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 10 năm 2022 đối với:

Bị cáo Thạch Minh H, sinh năm 2003, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp N B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch M, sinh năm 1978 (đã chết) và bà Thạch Thị N T, sinh năm 1979; anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo) lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2004. Tiền án: Không. Tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/5/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Thạch Thị Quát T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Bị hại: Anh Kiên L, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp N B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh P là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Sơn R, sinh năm 1991.
Địa chỉ: Ấp N B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Sơn R, sinh năm 1989. Vắng mặt không lý do.
- Anh Thạch P, sinh năm 1986. Vắng mặt không lý do.
- Anh Thạch Chane Ô Đ, sinh năm 2006. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp N B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Anh Thạch T T, sinh năm 2006. Địa chỉ: Ấp Nô Lừa A, xã Nhị Trường, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không lý do.

Người phiên dịch: Ông Kim Na R, nguyên Cán bộ phòng Giáo dục và Đào tạo huyện C. Vắng mặt có lý do.

Vật chứng đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm:

- Một cây dao dài 33,7 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 20 cm, bản rộng 4,5cm, cán dao bằng kim loại màu trắng dài 13,7 cm được hàn dính với lưỡi dao.
- Một đoạn cây gỗ tre khô tròn dài 123 cm, đường kính 3,5 cm./.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/12/2021, anh Sơn R, ngụ ấp N B, xã N, huyện C tổ chức uống rượu tại khu đất trống phía sau nhà cùng với bị cáo Thạch Minh H, Thạch Chane Ô Đ và Thạch T T. Một lúc sau thì có anh Kiên L và anh Thạch P cùng ngụ ấp N B, xã N đến tham gia uống rượu và hát karaoke chung mọi người.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc uống rượu, anh Kiên L nhớ lại trước đây có xảy ra mâu thuẫn đánh nhau với bị cáo nên anh L tiếp tục có lời nói qua lại và cự cãi với bị cáo thì được mọi người can ngăn nên anh L và anh P đi về. Khi anh L vừa đi ra về thì bị cáo đi theo sau kêu anh L đứng lại, anh L vừa xoay người lại đối diện với bị cáo thì bị cáo dùng tay phải xô vào ngực của anh L một cái làm cho anh L té xuống. Anh L đứng lên cự cãi với bị cáo thì bị cáo liền chạy vào nhà bếp của anh Sơn R lấy một cây dao dài 33,7 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 20cm, bản rộng 4,5 cm, cán dao bằng kim loại màu trắng dài 13,7 cm (*cây dao của anh Sơn R em ruột của anh Sơn R*), bị cáo tay phải cầm dao nhá về phía anh L nhiều cái, thấy anh P đứng lại nhìn thì bị cáo cầm dao nhá nhiều cái về phía anh P. Thấy vậy, anh L chạy đến bụi tre gần đó nhặt một đoạn cây tre khô tròn (*cán cây bồ cào không có phần lưỡi*) đường kính 3,5 cm, dài 123 cm rồi chạy lại chỗ bị cáo. Anh L cầm đoạn tre bằng tay phải đánh ngang theo hướng từ phải sang trái trúng vào cánh tay trái của bị cáo một cái gây thương tích nhẹ. Liền lúc này, bị cáo dùng tay phải cầm dao chém 02 cái liên tiếp từ trên xuống nhưng hơi chệch theo hướng từ phải sang trái trúng vào vùng mặt ngoài cánh tay trái của anh L gây thương tích, bị cáo tiếp tục xoay bề sắc bén của lưỡi dao hướng lên trên, chém một cái từ dưới lên trên theo hướng từ trái sang phải trúng vào vùng bụng

bên trái (vùng mạn sườn trái) của anh L gây thương tích. Anh L nhập viện điều trị vết thương tại Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện C. đến ngày 15/12/2021, anh L làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích và đề nghị xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi Cố ý gây thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/22/TgT ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh đối với anh Kiên L kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại anh Kiên L là 06% (*sáu phần trăm*). Cơ chế hình thành vết thương trên là do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc; hướng từ trên xuống, từ trái sang phải.

Ngày 17/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Thạch Minh H về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Ngày 01/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định thực nghiệm điều tra, đưa bị cáo Thạch Minh H và các đồ vật có liên quan đến hiện trường để tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại phù hợp với nội dung diễn biến vụ án, lời khai người làm chứng, phù hợp với chiều hướng tác động, vị trí vết thương trên người của bị hại.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Kiên L yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị vết thương tổng cộng là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*). Bị cáo đã khắc phục xong. Đối với anh Sơn R là chủ sở hữu của đoạn tre khô mà anh L dùng để đánh bị cáo và 01 cây dao mà bị cáo dùng để gây thương tích cho anh L là vật chứng của vụ án. Qua làm việc thì anh Sơn R không nhận lại 02 vật chứng trên và cũng không yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-HS, ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Thạch Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Minh H khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 01/12/2021, tại nhà của anh Sơn R, ngụ ấp N B, xã N, huyện C, có tổ chức uống rượu, sau đó giữa bị cáo và anh Kiên L xảy ra mâu thuẫn cự cãi và đánh nhau. Bị cáo dùng tay phải cầm dao chém nhiều cái liên tiếp trúng vào vùng mặt ngoài cánh tay trái và vùng bụng bên trái (*vùng mạn sườn trái*) của anh L gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 06%. Bị cáo thống nhất Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/22/TgT ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại anh Kiên L trình bày: Vào khoảng 15 giờ ngày 01/12/2021, tại nhà của anh Sơn R, ngụ ấp N B, xã N, có tổ chức uống rượu, sau khi uống rượu giữa anh và bị cáo xảy ra mâu thuẫn, bị cáo cầm dao chém nhiều cái liên tiếp trúng vào vùng

mặt ngoài cánh tay trái và vùng bụng bên trái (*vùng mạn sườn trái*) của anh gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 06%. Anh thống nhất Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/22/TgT ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh. Về trách nhiệm hình sự anh giữ nguyên đơn yêu cầu xử lý hình sự và yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự tại phiên tòa anh yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp tiền ngày công không lao động là 06 ngày với số tiền 1.200.000 đồng. Ngoài ra anh không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Minh H đồng ý bồi thường số tiền 1.200.000 đồng cho anh Kiên L.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hà Văn Út đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo Thạch Minh H bồi thường tiếp số tiền 1.200.000 đồng cho anh Kiên L. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bà Thạch Thị Quát Thi trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Kháng định Cáo trạng số: 33/CT-VKS-HS, ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát huyện C truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng. Trợ giúp viên pháp lý không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bởi vì xuất phát từ việc mâu thuẫn nhỏ xảy ra trước đây, giữa bị cáo và anh L chưa hòa giải được, nên khi gặp nhau tại bàn nhậu, bị cáo và bị hại tiếp tục cãi vã với nhau, kết quả bị cáo đã cầm dao chém anh L gây thương tích 06%. Xét thấy bị cáo nhất thời phạm tội, không có sự tính toán chuẩn bị từ trước, bị cáo là người dân tộc Khmer sống ở xã có vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, hiểu biết quy định của pháp luật còn hạn chế. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường tiếp số tiền 1.200.000 đồng cho bị hại. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Trợ giúp pháp lý bà Nguyễn Thị Thanh P trình bày lời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Kháng định Cáo trạng số: 33/CT-VKS-HS, ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát huyện C truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng. Trong vụ án này giữa bị hại và bị cáo chỉ mâu thuẫn nhau về lời nói xảy ra trước đây, bị cáo không từ bỏ, nên khi gặp anh L thì kiếm chuyện cự cãi, gây gổ, từ đó vô cớ cầm dao chém anh L gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 06%. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất hung hăng, xem thường sức khỏe của người khác. Đề nghị xử bị cáo mức án nghiêm nhằm cải tạo bị cáo trở thành

công dân tốt. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 1.200.000 đồng. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị cáo Thạch Minh H nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã cầm dao chém anh Kiên L gây thương tích, với tỷ lệ thương tật qua giám định là 06%. Bị cáo có lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy ông Kim Na R tham gia tố tụng với tư cách là người phiên dịch trong vụ án, ông R vắng mặt có lý do. Đối với bị cáo có trình độ học vấn 5/12, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nghe, đọc và hiểu rõ tiếng Việt và không yêu cầu người phiên dịch trong vụ án này. Mặt khác Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng bào chữa cho bị cáo cũng không yêu cầu người phiên dịch, do bị cáo nghe, đọc và hiểu rõ tiếng Việt. Do đó không cần thiết phải hoãn phiên tòa, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Minh H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/12/2021, tại nhà anh Sơn R, ngụ ấp N B, xã N, huyện C tổ chức uống rượu gồm có bị cáo Thạch Minh H, Thạch Chane Ô Đ và Thạch T T. Một lúc sau anh Kiên L và anh Thạch P đến cùng tham gia uống rượu và hát karaoke chung với mọi người. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc uống rượu, anh Kiên L nhớ lại trước đây có xảy ra mâu thuẫn đánh nhau với bị cáo nên anh Kiên L có lời nói qua lại và cự cãi với bị cáo thì được mọi người can ngăn, anh L và anh P đi ra về. Khi anh L vừa đi về thì bị cáo đi theo sau và kêu anh L đứng lại, anh L vừa xoay người lại đối diện với bị cáo thì bị cáo dùng tay phải xô vào ngực của anh L một cái làm cho anh L té xuống đất. Sau đó anh L đứng lên cự cãi với bị cáo, liền lúc này bị cáo chạy vào nhà bếp của anh Sơn R lấy một cây dao dài 33,7 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 20cm, bản rộng 4,5 cm, cán dao bằng kim loại màu trắng dài 13,7 cm (*cây dao của anh Sơn R em ruột của anh Sơn R*), bị cáo tay phải cầm dao nhá về phía anh L nhiều cái, thấy anh P đứng nhìn bị cáo cầm dao nhá nhiều cái về phía anh P. Thấy vậy, anh L chạy đến bụi tre gần đó nhặt một đoạn cây tre khô tròn (*cán cây bỏ cào không có phần lưỡi*) đường kính 3,5 cm, dài 123 cm rồi chạy lại chỗ bị cáo, anh L cầm đoạn tre bằng tay phải đánh ngang theo hướng từ phải sang trái trúng vào cánh tay trái của bị cáo một cái gây thương tích nhẹ. Liền lúc này, bị cáo dùng tay phải cầm dao chém 02 cái liên tiếp từ trên xuống nhưng hơi chệch theo hướng từ phải sang trái trúng vào vùng mặt ngoài cánh tay trái của anh L gây thương tích, bị cáo tiếp tục xoay bề sắc bên của lưỡi dao hướng lên trên, chém một cái từ dưới lên trên theo hướng từ trái sang phải trúng vào vùng bụng bên trái (*vùng mạn sườn trái*) của anh L gây thương tích. Anh L nhập viện điều trị vết thương tại Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện C. Đến ngày 15/12/2021, anh Kiên L có đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích và đề nghị xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi Cố ý gây thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/22/TgT ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh đối với anh Kiên L kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại anh Kiên L là 06% (*sáu phần trăm*). Cơ chế hình thành vết thương trên là do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc; hướng từ trên xuống, từ trái sang phải.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thạch Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đều phải xử lý theo quy định pháp luật. Trong vụ án này, xuất phát từ việc mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau giữa bị hại và bị cáo xảy ra trước đây, nhưng không giải hòa được, nên khi gặp nhau tại bàn nhậu do anh Ròng tổ chức, bị cáo và bị hại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cũ cãi nhau, kết quả bị cáo cầm dao chém anh L gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 06%. Nguyên nhân, hậu quả đã được xác định, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo biết dao là hung khí nguy hiểm khi chém trúng vào người anh L sẽ gây thương tích, nhưng bị cáo vẫn thực hiện phạm tội đến cùng, qua đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật cũng như sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh Kiên L yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 1.200.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường. Xét thấy sự thỏa thuận

bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị hại và bị cáo là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4]. Về xử lý vật chứng gồm: Một cây dao dài 33,7 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 20 cm, băng rộng 4,5cm, cán dao bằng kim loại màu trắng dài 13,7 cm được hàn dính với lưỡi dao là của anh Sơn R, bị cáo sử dụng cây dao này làm hung khí chém anh L gây thương tích, anh R ý kiến không nhận lại cây dao. Đối với đoạn cây gỗ tre khô tròn dài 123 cm, đường kính 3,5 cm, anh L sử dụng đánh trả bị cáo cũng là tài sản của anh R, anh R cũng không nhận lại vật chứng này.

Xét thấy các vật chứng nêu trên là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, chủ sở hữu không nhận lại. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch Minh H có nghĩa vụ nộp theo quy định pháp luật.

[6]. Xét lời của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo nêu ra các tình tiết giảm nhẹ nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên vị Trợ giúp viên pháp lý đề nghị xử cho bị cáo được hưởng án treo là không có cơ sở, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Xét lời của Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm răn đe giáo dục bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Minh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo Thạch Minh H tự nguyện đi chấp hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo Thạch Minh H đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 588, 590 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Thạch Minh H bồi thường cho anh Kiên L số tiền là 1.200.000 đồng (*Một triệu, hai trăm nghìn đồng*).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Một cây dao dài 33,7 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 20 cm, báng rộng 4,5cm, cán dao bằng kim loại màu trắng dài 13,7 cm được hàn dính với lưỡi dao.

- Một đoạn cây gỗ tre khô tròn dài 123 cm, đường kính 3,5 cm./.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch Minh H nộp 200.000 đồng án phí.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch Minh H nộp 300.000 đồng án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; các điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm